

Số: 4427/TB-SYT

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2018

THÔNG BÁO

V/v Chào bảng báo giá để lập dự toán mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ cho Bệnh viện Nhi đồng và Bệnh viện đa khoa Thống Nhất Đồng Nai

Để có cơ sở triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu trong điều trị khám chữa bệnh tại Bệnh viện Nhi đồng và Bệnh viện đa khoa Thống Nhất Đồng Nai và từng bước hiện đại hóa trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giúp các cơ sở y tế nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh thông qua đào tạo, đáp ứng sự hài lòng người bệnh, đặc biệt là lĩnh vực phẫu thuật nội soi, lọc máu liên tục cấp cứu trong nhi khoa, chẩn đoán hình ảnh, chấn thương chỉnh hình và ngoại thần kinh ở trẻ em, Sở Y tế trân trọng kính mời tất cả các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp trang thiết bị y tế trên cả nước tham gia báo giá để lập dự toán thực hiện đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với những mặt hàng cụ thể theo phụ lục (đính kèm).

- Thời gian gửi báo giá: Trong giờ hành chính trước 16 giờ ngày 23/10/2018.
- Địa điểm: Sở Y tế Đồng Nai, số 02 Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, Biên Hòa Đồng Nai.
- Số điện thoại liên hệ: 0251.941.562 – Fax 0251.943.797

Trên đây là Thông báo về việc chào bảng báo giá để lập dự toán mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Nhi đồng và Bệnh viện đa khoa Thống Nhất tỉnh Đồng Nai.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- BGĐ SYT;
- Website SYT;
- VP, P. KHTC;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

**PHỤ LỤC: DANH MỤC MUA SẮM BỔ SUNG TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
CHO BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỐNG NHẤT VÀ BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI**
(Đính kèm Thông báo số: 4427/SYT-KHTC ngày 14/10/2018 của Sở Y tế Đồng Nai)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
A	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỐNG NHẤT			
I	THIẾT BỊ Y TẾ PHÒNG MỔ			
1	Máy siêu âm tim	Máy	1	
2	Hệ thống máy gây mê giúp thở kèm monitor có chức năng theo dõi gây mê cân bằng	HT	1	
3	Hệ thống tim phổi nhân tạo 5 bơm + làm ấm(có bình khí mê và giá đỡ)	Máy	1	
4	Máy giúp thở có chức năng theo dõi dung tích cặn chức năng	Máy	2	
5	Monitor theo dõi bệnh nhân có	Máy	2	
6	ECMO SYSTEM (tuần hoàn tim phổi tại giường)	HT	1	
7	Máy đo Oxy tại não	Máy	1	
8	Máy sưởi ấm bệnh nhân	Máy	1	
9	Tủ làm ấm (làm ấm dịch truyền, làm ấm drap)	Máy	1	
10	Đèn đặt nội khí quản khó	Máy	1	
11	Hệ thống khoan cưa xương đa năng	Máy	1	
12	Máy sốc điện có tạo nhịp ngoài, kèm pad đánh sốc trong	Máy	1	
13	Máy cắt đốt	Máy	1	
14	Máy điện tim 6 cần	Máy	1	
15	Máy bơm tiêm tự động	Máy	6	
16	Máy truyền dịch tự động	Máy	2	
17	Máy bơm tiêm điện siêu chính xác	Máy	2	
18	Máy đo Spo2 cầm tay (bao gồm chân sạc)	Máy	1	
19	Giường bệnh đa năng	Máy	2	
20	Đèn mổ treo trần 2 nhánh có camera ở nhánh riêng	Máy	1	
21	Bàn mổ di động đa năng (có tích hợp với đầu ghi đĩa kết nối với camera phòng mổ (có màn hình)	Máy	1	
22	Bộ hút dịch dẫn lưu	Máy	1	
23	Bộ hút di động cho phòng mổ	Máy	1	
24	Máy làm ấm máu dịch truyền	Máy	1	
25	Hệ thống Máy đo khí máu Biotrend	Máy	1	



II	BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT TIM NỘI SOI GỒM 15 KHOẢN VÀ 16 MÓN	Bộ		
1	Kẹp mô nội soi Debakey Valve XS, thẳng, chiều dài làm việc 230mm, tổng chiều dài 365mm.	Cái	1	
2	Kẹp phẫu tích mô nội soi Resano Valve XS, chiều dài làm việc 230mm, tổng chiều dài 370mm.	Cái	1	
3	Kéo phẫu tích vi phẫu tim ít xâm lấn Valve XS, đầu cong 30 độ, chiều dài làm việc 235mm, tổng chiều dài 370mm	Cái	1	
4	Kìm mang kim nội soi Valve XS, lưỡi Tungsteng Carbide, thẳng, chiều dài làm việc 225mm, tổng chiều dài 365mm	Cái	1	
5	Cây đẩy chi nội soi Valve XS, cong 45 độ, chiều dài làm việc 230mm, tổng chiều dài 370mm	Cái	1	
6	Cây vén thần kinh nội soi Valve XS, đầu thăm dài 5mm, tổng chiều dài 385mm	Cái	1	
7	Kẹp động mạch chủ nội soi Debakey Valve XS, loại mảnh, chiều dài làm việc 60mm, tổng chiều dài 330mm	Cái	1	
8	Kẹp đặt lưới van tâm nhĩ, cán vàng, dài 305mm	Cái	1	
9	Cây nối lưới banh tâm nhĩ, dài 230 mm	Cái	1	
10	Bộ lưới banh tâm nhĩ, gồm 6 lưới banh	Cái	1	
11	Đáy hộp đựng dụng cụ, kích thước 592 x 274 x120mm	Cái	1	
12	Nắp hộp đựng dụng cụ, kích thước 582 x 291 x36mm	Cái	1	
13	Khay lưới hộp đựng dụng cụ, kích thước 540 x253 x106 mm	Cái	1	
14	Miếng gắn cố định dụng cụ, kích thước 240 x40mm	Cái	2	
15	Ốc gắn cố định các giá ngăn vào khay lưới	Hộp	1	
III	BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT TIM TỔNG QUÁT GỒM 103 KHOẢN VÀ 246 MÓN	Bộ		
1	Kẹp phẫu thuật tim mạch De Bakey, đa dụng, không tổn thương, dài 230 mm	Cái	2	
2	Kẹp mạch máu Bengolea, cong, dài 240 mm	Cái	2	
3	Kẹp phế quản Semb, đầu cong, dài 240 mm	Cái	2	
4	Cây vén phổi Alison, rộng 40 mm, dài 300 mm	Cái	1	
5	Cây vén phổi Alison, rộng 30 mm, dài 280 mm	Cái	1	
6	Banh ổ bụng Haberer, uốn cong được, kích thước 200x17x25 mm	Cái	2	
7	Banh Farabeuf, bộ hai cái: 23x16/26x16 mm và 27x16/39x16 mm, dài 150 mm	Bộ	2	
8	Banh tự giữ Weitlaner, 3:4 răng nhọn, dài 200 mm	Cái	2	
9	Banh tự giữ Weitlaner, 3:4 răng nhọn, dài 160 mm	Cái	2	
10	Kẹp mạch máu Heiss, đầu cong, dài 200 mm	Cái	2	

11	Kẹp mạch máu Pean, thẳng, dài 200 mm	Cái	30	
12	Kẹp mạch máu Micro Halsted-Mosquito, thẳng, dài 100 mm	Cái	20	
13	Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito, thẳng, dài 120 mm	Cái	20	
14	Kẹp khăn Backhaus, dài 150 mm	Cái	10	
15	Kềm cắt dây thép, cán vàng, dài 180 mm, dùng cho dây mềm đường kính đến 2.0 mm, dây cứng đường kính đến 1,5 mm	Cái	2	
16	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 190 mm	Cái	14	
17	Kéo phẫu tích Metzenbaum-Nelson, supercut, cong, mũi tù/tù, dài 140 mm	Cái	2	
18	Kéo phẫu tích Metzenbaum-Nelson, supercut, cong, mũi tù/tù, dài 180 mm	Cái	2	
19	Kéo Toennis-Adson, cán vàng, cong, dài 170 mm	Cái	2	
20	Kéo Mayo Supercut, cong, mũi tù/tù, dài 170 mm	Cái	2	
21	Kéo Mayo Supercut, thẳng, mũi tù/tù, dài 170 mm	Cái	2	
22	Kéo phẫu thuật mạch máu De Bakey, hình cong chữ S, dài 155 mm	Cái	2	
23	Kéo phẫu thuật Deakey, đầu gấp 45 độ, dài 155 mm	Cái	2	
24	Kéo Mayo, cán vàng, đầu cong, dài 230 mm	Cái	2	
25	Kéo phẫu tích Metzenbaum-Fino, supercut, cong, mũi tù/tù, dài 180 mm	Cái	2	
26	Kéo phẫu tích Metzenbaum-Nelson, supercut, cong, mũi tù/tù, dài 140 mm	Cái	2	
27	Kéo phẫu tích Metzenbaum-Nelson, supercut, cong, mũi tù/tù, dài 230 mm	Cái	2	
28	Lưỡi banh Cooley, loại nhỏ, bề rộng 25 mm	Cái	1	
29	Lưỡi banh Cooley, loại trung bình, bề rộng 40 mm	Cái	1	
30	Lưỡi banh Cooley, loại lớn, bề rộng 50 mm	Cái	1	
31	Banh Richardson đầu 38x44 mm, dài 240 mm	Cái	1	
32	Cây nong Hegar, Ø 12.0 mm	Cái	1	
33	Cây nong Hegar, Ø 14.0 mm	Cái	1	
34	Cây nong Hegar, Ø 16.0 mm	Cái	1	
35	Cây nong Hegar, Ø 18.0 mm	Cái	1	
36	Cây nong Hegar, Ø 20.0 mm	Cái	1	
37	Cây vén rễ thần kinh mạch máu, đầu tù, dài 230 mm	Cái	2	
38	Cây vén mạch máu và rễ thần kinh Cushing, mũi ngắn, dài 190 mm	Cái	2	
39	Cây vén rễ thần kinh và mạch máu Kraysenbuhl, đầu tròn, đường kính 3.5 mm, dài 185 mm	Cái	2	
40	Ống hút phẫu thuật Poole cong, đường kính 8 mm, 23 ch, dài 220mm	Cái	2	
41	Ống hút phẫu thuật Fraizer, đường kính 8 ch, dài 190 mm	Cái	2	
42	Nhíp phẫu tích De Bakey, thẳng, không chấn thương, Ø 2.7 mm, dài 200 mm	Cái	2	
43	Nhíp phẫu tích De Bakey, thẳng, không chấn thương, Ø 1.5 mm, dài 160 mm	Cái	2	
44	Nhíp phẫu tích Durante, dài 200 mm	Cái	2	
45	Nhíp phẫu tích De Bakey, thẳng, không chấn thương, Ø 2.0 mm, dài 160 mm	Cái	2	



46	Kẹp mang kim Crile-Wood, cán vàng, có khóa, dài 230 mm	Cái	4	
47	Kẹp mang kim Crile-Wood, cán vàng, có khóa, dài 200 mm	Cái	2	
48	Kẹp mang kim Crile-Wood, cán vàng, dài 150 mm	Cái	2	
49	Kẹp mang kim Mayo - Hegar, cán vàng, dài 180mm	Cây	2	
50	Kẹp mang kim Mayo-Hegar, cán vàng, dài 200 mm	Cây	2	
51	Kẹp mang kim Mayo-Hegar, cán vàng, dài 240 mm	Cây	2	
52	Kẹp mang kim Crile-Wood, cán vàng, dài 150 mm	Cái	1	
53	Kẹp mang kim Heaney, cán vàng, dài 200 mm	Cái	2	
54	Kẹp mang kim Heaney, cán vàng, dài 200 mm	Cái	2	
55	Kẹp mang kim Strate, cán vàng, dài 230 mm	Cái	1	
56	Kềm vặn chỉ thép, mũi dẹt, rộng 3 mm, dài 180 mm	Cái	2	
57	Kẹp mang kim Ryder, cán vàng, dài 150 mm	Cái	1	
58	Kẹp mang kim Ryder, cán vàng, dài 180 mm	Cái	1	
59	Kẹp mang kim Catroviejo, cán vàng, cong, có răng, dài 210 mm	Cái	1	
60	Kẹp mang kim De Bakey, cán vàng, dài 200 mm	Cái	2	
61	Kẹp mang kim Mayo - Hegar, cán vàng, dài 160mm	Cây	1	
62	Kẹp mạch máu Pean, cong, dài 220 mm	Cái	1	
63	Thước đo có chia vạch, chiều dài 300 mm	Cái	1	
64	Cán dao mổ 4L, dài 210 mm	Cái	2	
65	Cán dao mổ, dạng chuẩn, số 4, đuôi dẹt	Cái	2	
66	Cán dao mổ số 7	Cái	2	
67	Chén tròn, dung tích 0,05L, kích cỡ 40x19 mm		2	
68	Chén tròn, dung tích 0,05L, kích cỡ 40x19 mm		2	
69	Chén tròn, dung tích 0,07L, kích cỡ 61x30 mm	Cái	2	
70	Khay hình quả đậu, kích thước 275x150x45 mm	Cái	2	
71	Cốc đo dung tích, có thước đo, dung tích 2.0 L	Cái	2	
72	Kẹp cầm máu Baby-Mixter, cong, dài 140 mm	Cái	1	
73	Kẹp mạch máu LAMBERT - KAY, không sang chấn, dài 210 mm	Cái	1	
74	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 160 mm	Cái	1	
75	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 160 mm	Cái	1	
76	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 200 mm	Cái	1	
77	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 240 mm	Cái	1	
78	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 200 mm	Cái	1	
79	Kẹp mạch máu MORRIS DE BAKEY, không sang chấn, dài 230 mm	Cái	1	
80	Kẹp mạch máu LAMBERT - KAY, không sang chấn, dài 230 mm	Cái	1	

81	Kẹp mạch máu DE BAKEY - BAHNSON, không sang chấn, dài 250 mm	Cái	1	
82	Kẹp mạch máu De Bakey-Pean, thẳng, có khóa, dài 200 mm	Cái	1	
83	Kẹp mạch máu De Bakey, không sang chấn, dài 230 mm	Cái	1	
84	Kẹp mạch máu Cooley, không san chấn, dài 170 mm	Cái	1	
85	Kẹp mạch máu Dardik, ngàm gấp góc 30 độ, dài 150 mm	Cái	1	
86	Kẹp mạch máu Dardik, ngàm gấp góc 45 độ, dài 150 mm	Cái	1	
87	Kẹp mạch máu Dardik, ngàm thẳng, dài 150 mm	Cái	1	
88	Kéo vi phẫu, mũi cong, dài 18 cm	Cái	1	
89	Banh sườn Cooley, cho người lớn, hợp kim nhôm, kích thước 35x50x200 mm	Cái	1	
90	Banh sườn Cooley, cho trẻ em, hợp kim nhôm, kích thước 21x44x150 mm	Cái	1	
91	Banh sườn Finichietto, hợp kim nhôm, kích thước 52x62x175 mm	Cái	1	
92	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo-Barraquer gấp góc phải, dài 190 mm	Cái	1	
93	Kẹp mang kim vi phẫu, dài 230 mm	Cái	1	
94	Kẹp mang kim vi phẫu, dài 230 mm	Cái	1	
95	Kẹp mang kim vi phẫu, thẳng, có khóa, dài 180 mm	Cái	1	
96	Kẹp mang kim vi phẫu, thẳng, có khóa, dài 180 mm	Cái	1	
97	Kẹp mang kim vi phẫu, dài 230 mm	Cái	1	
98	Kẹp mang kim vi phẫu, dài 230 mm	Cái	1	
99	Bộ kính vi phẫu thuật HR 2.5x/420mm, dùng với băng đội đầu Professional L	Cái	2	
100	Đáy thùng hấp dụng cụ, kích thước ngoài: 600x272x190 mm, kích thước trong: 43x258x180 mm	Cái	2	
101	Nắp đáy size 1/1 với hệ thống van Biostop, dùng >5000 lần, màu xám	Cái	2	
102	Khay lưới, kích thước 540x250x100 mm, không nắp	Cái	2	
103	Khóa tự động Auto lock (2 cái), dùng >5000 lần	Bộ	2	
IV	BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT MẠCH VÀNH GỒM 02 KHOẢN VÀ 05 MÓN	Bộ		
1	Kẹp động mạch Bulldog không sang chấn, cong dài 35mm, chất liệu titan	Cái	4	
2	Vén rẽ thần kinh Cushing đầu tù, gấp góc 90° dài 19cm, mũi 4mm	Cái	1	
IV	Y DỤNG CỤ			
1	Bàn dụng cụ	Cái	3	
2	Bồn hạt đậu lớn	Cái	8	
3	Bục lên xuống Inox 304	Cái	4	

4	Dụng cụ mang Clip	Cây	2	
5	Ghế Inox 304 cao 20cm	Cái	4	
6	Ghế xoay Inox304	Cái	4	
V	CHUẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH			
1	Hệ thống chụp cắt lớp CT Scanner 256 lát cắt	Ht	1	
2	Hệ thống máy X Quang cao tần kỹ thuật số 02 tấm	Ht	1	
3	Hệ thống lưu trữ, truyền tải hình ảnh y khoa (PACS: Picture Archiving and Communication System)	Ht	1	
B	BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG			
I	PHÒNG MỔ CHẤN THƯƠNG CHÍNH HÌNH			
1	Bàn mổ điện thủy lực đa năng dùng trong chấn thương chỉnh hình	Bộ	1	
2	Đèn mổ treo trần 2 nhánh có camera ở nhánh riêng	Bộ	1	
3	Máy cắt đốt cao tần	Bộ	1	
4	Máy gây mê kèm giúp thở	Bộ	1	
5	Xe đẩy gây mê	Bộ	1	
6	Monitor theo dõi bệnh nhân 07 thông số	Bộ	1	
7	Máy sốc tim có tạo nhịp (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
8	Máy hút dịch	Bộ	1	
9	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	3	
10	Máy giúp thở thường quy (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
11	Khoan cưa xương đa năng dùng pin	Bộ	1	
12	Máy bảo da dùng điện + Dụng cụ cán da	Bộ	1	
13	Đèn đội đầu + kính lúp	Bộ	1	
14	Dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	3	
15	Bộ banh tự động	Bộ	2	
16	Bàn mayo để dụng cụ	Bộ	2	
17	Thiết bị làm sạch không khí AIROCID	Bộ	1	
18	Hệ thống CT Scanner Somatom go.Now, Cấu hình 32 lát cắt	Hệ thống	1	
II	PHÒNG MỔ NGOẠI THẦN KINH			
1	Bàn mổ điện thủy lực đa năng dùng trong ngoại thần kinh	Bộ	1	
2	Đèn mổ treo trần 2 nhánh có camera ở nhánh riêng	Bộ	1	
3	Máy cắt đốt cao tần	Bộ	1	

4	Máy gây mê kèm giúp thở	Bộ	1	
5	Xe đẩy gây mê	Bộ	1	
6	Monitor theo dõi bệnh nhân 07 thông số	Bộ	1	
7	Máy sốc tim có tạo nhịp (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
8	Máy hút dịch	Bộ	1	
9	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	3	
10	Máy giúp thở thường quy (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
11	Đèn đội đầu + kính lúp	Bộ	1	
12	Bộ phanh tự động	Bộ	2	
13	Máy khoan mài phẫu thuật thần kinh sọ não cột sống	Bộ	1	
14	Dụng cụ phẫu thuật thần kinh cột sống	Bộ	2	
15	Bàn mayo để dụng cụ	Bộ	2	
16	Thiết bị làm sạch không khí AIROCID	Bộ	1	
III	PHÒNG MỔ NGOẠI THẦN KINH	Bộ		
1	Bàn mổ điện thủy lực đa năng dùng trong niệu	Bộ	1	
2	Hệ thống phẫu thuật nội soi niệu	Bộ	1	
3	Đèn mổ treo trần 2 nhánh có camera ở nhánh riêng	Bộ	1	
4	Máy cắt đốt cao tần	Bộ	1	
5	Máy gây mê kèm giúp thở	Bộ	1	
6	Xe đẩy gây mê	Bộ	1	
7	Monitor theo dõi bệnh nhân 07 thông số	Bộ	1	
8	Máy sốc tim có tạo nhịp (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
9	Máy hút dịch	Bộ	1	
10	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	3	
11	Máy giúp thở thường quy (cho người lớn/ trẻ em)	Bộ	1	
12	Đèn đội đầu + kính lúp	Bộ	1	
13	Bộ phanh tự động	Bộ	2	
14	Dụng cụ phẫu thuật tiết niệu (mổ hở)	Bộ	2	
15	Bàn mayo để dụng cụ	Bộ	2	
16	Thiết bị làm sạch không khí AIROCID	Bộ	1	